

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TCD 568
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TCD 568

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TCD 568 CONSTRUCTION INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TCD 568 CONSTRUCTION INVESTMENT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3702796324

3. Ngày thành lập: 01/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 22, Đường Số 2, Khu Phố Tân Phú 1, Phường Tân Bình, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 02743738843

Fax:

Email: xaydungtaichi@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Khoan, tiện, uốn, mài, phay, bào, cắt, hàn, gọt, nối các phần của khung kim loại (sắt, thép, nhôm, inox), gia công đỉnh, ốc vít các loại (không mài, bào, đục tại trụ sở chính; trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	2592
2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình - Tư vấn thiết kế công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp - Tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp	7110(Chính)
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn sơn, vật liệu xây dựng (trừ hoạt động bán thủy nội địa)	4663
4.	Xây dựng nhà để ở	4101
5.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
7.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy, hệ thống chống trộm, camera quan sát	4329
11.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn nhôm thanh định hình, cửa nhôm, cửa lá bằng nhôm; sắt, thép, inox.	4662
14.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt và sửa chữa máy móc các loại	3320
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết : Sửa khuôn (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3312
17.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định)	2593
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc ngành xây dựng (Máy lu, máy ủi, máy đào, máy xúc)	4659
19.	Xây dựng nhà không để ở	4102
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá(đá hoa cương), cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng hoàn thiện tại công trình	4330
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ môi giới kết hôn, nhận cha mẹ con nuôi, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài)	4610
23.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê nhà xưởng, kho bãi	6810
24.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc ngành xây dựng.	7730
26.	Phá dỡ	4311

27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (không kinh doanh tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).	5510
28.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ thịt động vật hoang dã thuộc danh mục cấm, riêng rượu và thuốc lá điều nội địa, chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy hoạch)	4711
29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm khô, thực phẩm công nghiệp, đường sữa bánh kẹo lưu động hoặc tại chợ	4781
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	KIM VĂN THUẬN	Thôn Văn Khê, Xã Cao Thắng, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	1.000.000.000	5,000	142227367	
2	NGUYỄN THỊ NHÂN	Khu Phố Tân Phú 1, Phường Tân Bình, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	19.000.000.000	95,000	281224416	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NHÀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/05/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 281224416

Ngày cấp: 28/02/2015

Nơi cấp: Công An Tỉnh Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu Phố Tân Phú 1, Phường Tân Bình, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 22, Đường Số 2, Khu Phố Tân Phú 1, Phường Tân Bình, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương